

Tôi m i nh n đ c m t gi y m i tham d L T ng ni m c T ng Th ng Ngô Đình Di m vào ngày 02/11. Tôi không m t chút suy nghĩ và đã nh n l i. L n đ u tiên nh n m t gi y m i nh th k t khi ông ch t. Cám n ban t ch c.

Tôi nhìn th y tên ng i t ch c: ông Lê Châu L c. Ng i đã có th i hãnh di n vì đã đ c s ng bên c nh v T ng Th ng y. T Lê Châu L c, tôi liên t ng đ n nh ng ng i t ng có c h i g n g i v i T ng Th ng Ngô Đình Di m nh Đ Th , Nguy n H u Du , Cao Xuân V , Tôn Th t Thi n, C Quách Tòng Đ c, Hu nh Văn Lang, Tr n Kim Tuy n Lâm L Trinh, c Đoàn Thêm, Võ Văn H i, Nguy n Thành Cung, Nguy n C u Đ c, Nguy n Văn Minh và v.v...

Ít ai có l i ph báng, n ng nh , n u không nói là m t lòng, m t d . Hình nh ít có v lnh đ o nào, dù đ o hay đ i mà khi ch t đi đ l i th ng nh và ni m kính tr ng n i nh ng k d i quy n đ n nh ông? H Chí Minh chă ng? Không. Nào ai khác không có. Nh nh ng ng i này, nh ng k m t lòng, m t d v i ông thì đ ng th i tôi cũng mu n không nh t i Đ M u, m t s t ng lnh hay Thích Trí Quang và Cabot Lodge. Nói chi đ n th vi t nh Nguy n Đ c Xuân, vi t b n, bôi b n.



Khu b i t th Tr n L Xuân (2 Y t Kiêu, Đà L t) l ng l y r ng trên 13 ngàn mét vuông v a đ c nâng c p tr thành Trung tâm L u tr qu c gia IV. N i l u g i h n 30 ngàn m c b n tr u Nguy n.

Tôi s đ n đó v i m t t m lòng thanh th n.

B i vì tôi đi đến đó không phải để vinh danh một vị tông thống của nation để nh t c ng hoà. Đến đó không phải để tôn sùng, không phải để tôn thánh hóa nh ng i ta mà a mai. Đến đó không phải vì ngu muội.vì thi u hi u bi t l ch s . Nh ng i ta ch i. Cũng ch ng m t chút m u c u gì. B t c m u c u gì. Và có th , t t c nh ng ng i đến đó, nh tôi, đ u ch ng có m u mô, m u c u nào c . M u c u đ ng l i đ ng C n lao nhân v ? Bu n c i. Đ ng ai gán ghép gì c . Có ng i vui m ng vì nh ng cái ch t đó. Có ng i bu n, th ng ti c. Ng i vui thì đ c, t i sao l i khó ch u khi ng i khác không vui, khi ng i khác bu n? Hãy c đ cho ng i vui đ c vui và ng i bu n đ c phép bu n.

Tôi đến với m t chút lòng. Ch có th . Đến vì nghĩ r ng nh ng năm tháng y, m c dù ch ng phải là m t xã h i toàn h o. M c dù xã h i y ch p ch ng kh p kh nh gi a dân ch , phong ki n, t do và đ c đoán. Tôi tránh ch đ c tài b i vì nó nhi u m c đ quá. Và tôi v n t hào v i mình, v i b n bè mình, đó là nh ng năm tháng đ p nh t quăng đ i tu i tr c a tôi, c a chúng tôi. Tôi đã h i các b n bè tôi, ít ai nói khác.

H i nh ng ai, nh ng loài chim ri, chim s đã t ng là Chu Văn An, Petrus Ký, Gia Long, Tr ng V ng. Nói lên đi, đã có l n nào các anh b tù, b b t m m, b t mi ng m t cách b t công, b đàn áp m t cách vô lý... Và các anh, các ch đã có lúc nào c m th y b ng p th , b đè nén trong th i gian đó vì lý do tôn giáo? Do ai và ng i nào, bày tôi nào mà chúng ta b đ i x nh th ? Hãy tìm cho tôi m t th i gian nào c a m nh đ t mi n Nam trong 20 năm và nay n a th k đã qua nh ng ngày tháng t t đ p h n nh ng ngày tháng y?

Tôi nh c l i n i đây m t nh n xét c a Võ Phi n v giai đo n 1954-1963 nh sau:

“Trong khung c nh thái bình, n c nhà v a có ch quy n ..., chính ph đang đ c tín nhi m, trong không khí vui v xây d ng m t mi n đ t t do, văn h c ngh thu t đã phát tri n nhanh chóng m nh m . Tình hình văn h c trong giai đo n m đ u mi n Nam ph n ánh cái ph n kh i, tin t ng, tích c c....Sang giai đo n sau c v n nhân l n văn ch ng đ u hóa ra phong tr n...

(Trích Văn h c mi n Nam t ng quan, Võ Phi n, trang 207)

Tr c 1954 và sau 1963, chúng ta đã s ng th nào? Tr c 1954, nhi u n i b p b ênh. T ng lai

vô đạo nh. Sau 1963, tình thế rối beng, tuổ i tr chán ngán.

Trong khi thế i gian từ 1954, miền Nam nh m t miền đ t h a cho nhi u ng i. Chúng ta đã đ n đó và góp bàn tay, góp trí óc chúng ta xây đ ng m nh đ t miền Nam y. H n thế n a, chúng ta đã góp x ng máu đ gi nó, m c dù bây gi chúng ta đã m t. M t t t c ? Dù thế , chúng ta đã đ i m t di sản văn hóa, tinh thần t do và m t thế ch hành chánh t ng đ i quy mô và h u hi u.

Và ch khi thế t s m t miền Nam, ch khi chúng ta không còn gì... chúng ta m i có đ p so sánh và nhìn i. Chúng ta m i thế c s hi u và đánh giá đúng m c cái gia tài văn h c, văn hoá, giáo d c c a miền Nam. Nhi u khi, chúng ta đã có lúc đòi cái n , cái kia mà thế c s cái chúng ta đòi đã n m s n trong túi áo?

Nghĩ i thế i đó, chúng ta v n thông dong tuổ i tr ? Chúng ta đã đ c đào t o đ n n i đ n ch n? Tr ng y, tr ng d c, tr ng k s Phú Th , tr ng Qu c Gia Hành Chánh v i các đ i h c Sài Gòn, Đà L t, Hu .

Chúng ta t đâu mà l n lên và tr thành nh ng chuyên viên hàng đ u c a miền Nam Vi t Nam? Hãy c nh i xem. Hãy dùng t t c cái t m lòng đ nh đ n. N i y v n là m t ni m Nam đáng s ng v i nh ng ngày tháng tuổ i tr đ c l n lên và tr ng thành. Theo c Đoàn Thêm, đ án trung tâm Phú Th t ng không thành vì thi u giáo s . Ông Di m b o:

“Có nhi u h c nhi u, có ít h c ít, đ i đ n bao gi và c cho phép m .

Vi n Đ i h c Đà l t đ c thành l p d dàng v i s nâng đ đ c bi t c a ông.

Ông tr c p nhi u cho Đ i h c Hu , t ng ti n d ch sách đ ti n t i m t c quan d ch thu t và khuy n khích l p m t vi n Hán h c.

Ông hoan nghênh s c g ng ch n h ng Nho giáo c a H i Kh ng H c và đ n B giáo d c t

chức trưởng thành là không kém. Không thể.

Nhà soạn trưởng thành của quân đội, từ những người đoàn binh hay kinh binh thời Bộ o Đội thì mới là các trưởng thành hùng hậu và để các quân chức và binh chức, là một quá trình của các cấp chuyên trách Việt Nam với sự giúp đỡ của các cố vấn Hoa Kỳ”

Nay thì đã mấy lần từ ngày 01/11/1963? Hơn 40 năm rồi. Có điều gì cần phải nói nữa không? Có nhu cầu đi chúng ta không nên như đến nay. Forgive and forget. Có nhu cầu đi nên quên đi dĩ vãng tuối già, để nhìn về tương lai con cháu chúng ta.

Đã cố gắng nghĩ rằng tôi sẽ viết về ông Diệm. Thế là không. Viết về ông, nhu cầu người đã sống bên cạnh ông viết để và họ có thể cách để viết về ông hơn tôi gặp biết.

Cho nên, bài này tôi sẽ viết về việc chức ông Nhu, biết hiểu lầm và biết ghét nhất là bà Ngô Đình Nhu. Nhu cầu người không của bà, ghét là để khác, kinh nghiệm. Nhu cầu người bên ông Diệm, trưởng thành mà ông, những việc của ông nói về ông Nhu, bà Nhu. Tôi biết rõ. Vì chính tôi cũng chức trưởng thành nào quên để câu nói phạm trưởng thành và xác xác của bà khi Hoà trưởng thành Quê ông Địch thì thôi.

Những đã trót quý mến ai rồi thì khó mà nghĩ khác để. Trừ đây, tôi đã trót quý mến Nam Phương Hoàng Hậu. Và niềm kính trọng vẫn còn đó. Nay thì đến lượt ông bà Nhu cũng vậy thôi.

Nhà tôi, khi ấy, tôi còn rất trẻ. Tôi đã đôi lần theo anh của tôi “đi học” một người là ông Ngô Đình Nhu. Không biết bằng cách nào, do ai nói mà tôi vẫn như định ninh đó là những lớp học và xã hội. Sau này, để sách vở thì tôi hiểu đó là những khóa huấn luyện cho thanh niên học đó.

Đầu óc làm chính trị, nhìn xa nên nhóm ông Nhu đã mở ra các lớp huấn luyện này để chuẩn bị khi thời cơ đến. Thành phần những người theo học, căn cứ vào anh của tôi thì họ phải có trình độ trưởng thành đủ tài học hơn thế nữa. Chức phận là người theo đạo Thiên Chúa giáo. Các buổi học đầu tiên ra vào buổi chiều tối năm, tôi 40 phút Nhà Chung Hà Nội. Tôi sao tôi lại như là buổi chiều tối năm? Bởi vì tôi theo học tại trường dòng Chúa Cứu thế nên ngày tháng năm là ngày “sortie”, chúng tôi được nghỉ đi chơi học và thăm gia đình. Tôi vẫn thăm anh tôi nên biết

bu c ph i đi theo anh tôi “theo h c” l p Xã h i. Có l , tôi là h c viên tr tu i nh t ng i hàng gh cu i. Phòng h c ch có m t c a l n ra vào nên m i ng i ph i đi qua c a này đ vào phòng h c.

Trong nh ng d p này, tôi đ c nhìn th y ông Ngô Đình Nhu. D i m t m t đ a bé con thì anh tôi là ng i tài gi i h n ng i. Th t v y, vào năm 1953, anh tôi đã thi xong Ph n 1, ti n sĩ tri t h c B và 1955 v n c tình nguy n ra mi n B c ph c v . V y mà ông này, cái ông đáng ng i cao g y, da nám xám, mái tóc r m đen l i còn là th y đ y anh tôi. Ông ph i gi i bi t ch ng nào. Nhìn ông mà trong lòng ch bi t n ph c.

Ông Nhu luôn luôn m c lo i áo b n túi b ra ngoài. Áo b n túi m u nâu h ng nh t.

Ăn m c khá d n d . C i nh ch mép và nh nhàng khi đi qua nh ng ng i đ ng tr c c a. Ít nói và đi m đ m.

M c dù ch là ký c c a m t đ a tr con, tôi nghĩ r ng nay nh c l i có th giúp thêm s li u v nh ng ho t đ ng c a ông Nhu khi còn Hà N i. Vì c ông l y bà Nhu cũng đã gây m t đ lu n khá n ào lúc b y gi Hà N i. Vì m t l d n d là c hai ông bà đ u thu c nh ng gia đình danh gia v ng t c.

Nh ng kho ng cách tu i khá l n gi a hai ông bà cũng là c s cho nh ng l i đ n th i sau này k t sau 1963.

Đ i v i tôi, sau 1963, cái gì cũng tr thành đ u đ đ đàm ti u gia đình ông Nhu. Có c n nh c l i nh ng đ u vi t b t x ng v bà Nhu c a nh ng ng i nh Hoàng Tr ng Miên, Nguy n Đ c Xuân không?

Xin đ c nh c l i m t l n cu i. Trong bài ký: “Theo Đoàn Sinh viên Hu , tham quan con đ ng ‘g t bão’ c a anh em Ngô Đình Di m Sài Gòn tháng 11–63”.

Ông Xuân đã vi t v i l i vi t quen thu c, n a h , n a th c nh sau:

Su t tu n qua báo chí Sài Gòn đ ng nh u phóng s đ u tra v nh ng bí m t trong dinh Gia Long, đ c bi t là nh ng hình nh sex mà h gán cho là c a bà Tr n Th L Xuân – v c v n

Ngô Đình Nhu – ng i t m nh danh là đ nh t phu nhân VNCH. Do đó khi đ c vào tham quan, chúng tôi đ n ngay phòng ng c a bà L Xuân phía g n đ ng Pasteur. Cái phòng này b dân chúng phá tanh bành. Các sĩ quan ch cho chúng tôi h th ng kính soi đ c l p kính b n m t t ng và h gi i thích r ng bà L Xuân l p h th ng kính nh th đ m i ho t đ ng thân th riêng t c a bà trong phòng n y bà có th ng m đ c t nhi u phía. Và ng i ta cũng h ng đ n cho chúng tôi r ng phòng riêng c a T ng Th ng Di m g n phòng riêng c a cô em dâu. Ông Ngô Đình Nhu mu n vào phòng riêng c a c a v ph i đi qua phòng c a anh trai ông. Không rõ th c h nh th nào, cho đ n bây gi , tôi v n ch a hi u có đúng nh th không và t i sao nh v y?

Và Nguy n Đ c Xuân vi t ti p:

Nh ng thành viên trong đoàn sinh viên Hu đi tham quan ngày y, hi n nay v n còn Hu khá đông nh nhà văn Hoàng Ph Ng c T ng, bác sĩ Ph m Th Xuân Qu , anh Lý Văn Nghi n, Đà n ng có bác sĩ Lê Quang Tái, TP H Chí Minh có Ti n sĩ Thái Th Ng c D , nhà giáo Nguy n Đình Hi n, Đ c có Ti n sĩ Thái Th Kim Lan, Pháp có Lê Th Th o; M có Nguy n Th Kim Tri, Úc có Nguy n Th Kim Xuy n v.v... Ba thành viên ch ch t trong đoàn nay không còn n a là Nhà th Tr n Quang Long (ra tr ng năm 1965), tham gia kháng chi n và hy sinh i chi n tr ng Tây Ninh năm 1968; Nguy n Thi t đang h c năm th ba thì thoát ly, ph trách Thanh niên Thành y Hu , hy sinh năm 1968; Vĩnh Kha, v sau làm Ch t ch T ng h i Sinh viên Hu , lãnh đ o sinh viên phát đ ng các cu c đ u tranh ch ng các chính quy n Di m mà không có Di m. Kha m t vì b nh gan vào gi a nh ng năm Tám m i.

Theo ông Ngô B o (nhà th u t t nghi p tr ng M thu t bên Pháp) có trách nhi m trang trí t dinh c a T ng th ng Ngô Đình Di m cho ng i vi t hay: phòng ăn dinh Gia Long đ c trang trí v i tranh s n mài Thành L . Riêng phòng bà Nhu ch treo đ c nh t m t b c anh v bán thân bà Nhu, do ho sĩ Nguy n Khoa Toàn v (1). B c tranh v bà Nhu m c áo cánh l a, có h i rõ nét n i lên ph n ng c phía trong làn áo. Ch có v y. Ng i vi t h i thêm, có th y các b c t ng chung quanh phòng bà Nhu đ u có g ng ph n chi u không? Ông Ngô B o cho bi t: Làm gì có chuy n đó. T ng th ng nh m i b c t ng nhà khác.

Chi ti t mà ông Ngô B o, nay đã 78 tu i, cho bi t m t l n n a ch ng t ch c ch n r ng Nguy n Đ c Xuân đã b a đ t, vi t l u lão và đám nam n sinh viên cùng tham d bu i tham quan dinh Gia Long đã im l ng. Im l ng đây đ c coi là đ ng loã.

Dù ch nhìn thoáng qua, n t ng v ông còn đ c ghi nh mãi trong tôi. Nh ng n t ng đó

còn được ghi thêm là trong số học trò của ông Nhu có linh mục Phêrô. Linh mục Phêrô kể lại cho tôi là có dịp đi Đà Lạt sau này, có dịp thăm thầy cũ. Ông đã hỏi tôi nói về gia đình thầy của mình. Ông Nhu thì học cao, hiểu rộng, tài trí hơn người. Ai ai cũng phải nhìn nhận như vậy. Cụ Đoàn Thêm nhận xét: “Về phẩm năng điển trí thầy, trình độ của ông Nhu rất cao. Học vấn của điển và nhân bản của ông rộng và vững. Qua tôi nói là, kẻ chú ý có thể bắt gặp những nhận xét sâu sắc về người và việc, mặt sự khó thấy ở ông Diệm, và ít thấy ở người chung quanh.”

Bà thì vừa xinh, vừa trẻ đẹp, gìn giữ gia phong nề nếp. Thêm một lần nữa, tôi có mặt ở trường rồi tôi gặp bà Nhu. Theo cha Phêrô khi đến thăm ông Nhu cùng với vài người khác ngồi phòng khách. Các khách đàm đạo trong khi bà Nhu không dám nói mà chỉ đứng chấp tay vào nhau để tránh sự bối rối.

Đấy là cách của những gia đình có đạo giáo nghiêm ngặt. Tôi không nói thêm cho bà cũng không nói bớt cho.

Nghe sao thì nói lại.

Mà câu chuyện này tôi nghe khi còn ở ngoài Bắc trước khi có cuộc di cư.

Cung cách vậy, cách nhìn thế, giáo dục nghiêm ngặt, đạo giáo như thế. Sau này có điều gì đi nữa. Làm sao tôi có thể nghĩ xâu cho người phụ nữ này được?

Ai nghĩ xâu thì đó là việc của họ. Còn tôi thì không. Ai ghét thì cứ việc. Còn tôi không là không. Nói xâu cho một người thì dễ. Kính trọng đức một người thì mới là điều khó.

Bên cạnh một thời gian gần 10 năm, tôi lại có dịp khác “gặp lại” ông Nhu trong một khung cảnh khác. Hồi ấy, tôi còn là sinh viên Đại học Đà Lạt nên thường tham dự những buổi do nhà trường tổ chức. Đôi lần lại có dịp được thấy ông Nhu. Ông không mặc áo quần tui nữa, mà áo veste. Gặp ông mặt có phần tươi hơn xưa. Mặc dù là cựu viên Tổng Tham Mưu, ông xuất hiện một số low profile. Ngồi một góc. Im lặng. Ai khen thì khen. Ai vỗ tay thì vỗ. Ông vỗ như tay lý lý, còn vỗ như người bắt đầu một công việc đang nghĩ về một vấn đề gì khác. Gần như ông không chú ý đến ai cả. Có cảm tưởng như ông bắt đầu buổi họp người đó. Có thể ông ghét những thói bên ngoài rình

rang v i đôi chút tăng b c, xu ph ng. C bu i l , ông ch ng i ch ng tay trên thành gh . Không nhúc nhích, không nói n a l i.

Nói nh c Đoàn Thêm thì ông Nhu “c ch l nh lòng b t ng i ta nh đ n câu c a Racine gán cho Néron: ‘Ami ou ennemi, il suffit qu’on me craigne’ (B n hay thù, mi n là h bi t s mình là đ).”

Ph n tôi, có l ch ng có l thu c gì v i ông, tôi nhìn chăm chăm vào ông. Kính ph c thì có, s thì không.

Tôi dành c bu i l quan sát ông không sót m t c ch nào. Ông khác h n các viên ch c nh các ông Tr ng Vĩnh L , Tr ng Công C u. C L thì khúm núm ra m t. Các ông l n l t lên r c l mà ch c h n ông Nhu không h chú ý đ n nh ng c ch , thái đ c a m y ông này.

Ông không ph i là lo i ng i c a đám đông.

C nghĩ l i coi, trong 9 năm c m quy n. Có bao gi th y ông Nhu xu t hi n công khai, đăng đàn di n thuy t (ch trong tr ng h p thuy t trình h c t p nh Su i L) đao to búa l n, hay hình nh đăng dài dài trên báo hà n, c xí, duy t binh, g n lon g n ch u, ti n b c xa hoa, xe c ti n hô h u ng.

Không. Ông Nhu ít xu t hi n, ít phô tr ng. Ng c l i kín đáo, n p sau bóng dáng T ng Th ng.

Tôi đã đ c l i các s báo L p Tr ng, Hành Trình, Đ t n c và Trình bày sau 1963. Không h nghe th y m t l i phê phán v cá nhân ông Ngô Đình Nhu. Ti n b c không, nhà c a dinh th không. M y ai đã làm đ c nh v y? Xin hãy đ c vài dòng c a c Đoàn Thêm vi t v ng Nhu đ th y con ng i y s ng nh th nào:

“Tôi còn ghi nh n nh ng ng qu n nh u không i, chi c s mi h c c tay và h i cũ, đôi dép da quai s n . Y ph c s quá s sài c a em m t Th t ng khi n tôi phát ng ng, lúng túng

trong b đ l n c a t i. T i c àng th y k h i u, k i m c k íc h c o r o c ùng v c o n t r o n g m t c n p h n g p t r n l u d ính Đ c l p, t u y c òn n h n g p h n g r n g r n g l n v à đ p h n. T h e o m t n g i t h n c n, t h i òng k h òng m u n t r o n g D ính, c h c h đ p d n đ i, n h n g Ồng D i m k h òng n g h e, q u y t g i òng l i đ c òn l u n l u n h i v i c. C n c v à o n h n g l i òng n i v à n p s n g b n g o à i c a òng, t i đ k t l u n r n g òng t r n g t i n g l i d n g q u y n l c v à đ a v c a òng a n h ... N g a y c h a i c h c v n c ùng c h l n h n b t đ c đ i.

Theo nh l i k c a c Đ o n T h m:

“Đ n k i c n c òng q u a P h p t h n g t h u y t v i t h t n g E d g a r F a u r e, m t s n g i t r o n g c h n g p h t h y òng p h i đ i v i m t d n g n h i c h ính t h c h n l v i t c á c h b o đ òng D i m. N n h a i c h c v n đ đ c đ m d ùng đ đ n g t h i t h a n h n m t s v n đ c c o i l h i n n h i n. Ồng c ùng b i t l k h òng t r n g đ c c h c v ... Ồng N h u k h òng t h o t k h i l t h n g, n n c h t i đ u 1956 l òng h t p h n đ i (K h òng c h u n g i t a g i l òng c v n).

N g i n à o đ đ c c Đ o n T h m t h i đ u h i u r n g, c v i t c n t r n g, t n g đ i k h á c h q u n, k h n c m à c h c ùng c . V y n n h n g n h n x t c a c p h i đ c c o i l k h u n t h c, t r n g đ c c á i t n n b i b n h a y x n g t n g q u m c.

Ồng c v n s n g t h n g đ m v à đ n g i n n h t h , h n n g i p h n n à o l m v òng c ùng p h i l n g i t h n à o?

T c á c h c h y, t r í t h c t h t i t c h y. C t h n h i n l i, n h n g n g i t h a y t h òng s a u n à y, q u y n b ính v à o t r o n g t a y, h đ h à n h x t h n à o? C n h òng Đ M u h i l m p ó t h t n g v n h ó a, d ù c h t r o n g m t t h i g i n n g n, òng x u t h i n n h i u l n h n g p b i òng Ng Đ ính N h u t r o n g 9 n m l m c v n?

C m t v n à o s a u n à y l n c m q u y n c m t p h n g c á c h t r í t h c n h m t Ng Đ ính N h u v à t c á c h m t k s i n h m t Ng Đ ính D i m?

T đ u đ n g i , t i c h m u n n i v C O N N G I m à k h òng đ c p g i đ n c h ính t r . H a y n i n h c Đ o n T h m, c h đ đ n h t c n g h o l n h n t r h n p á p t r . N h n g n u c o n n g i

mà không xứng đáng thì nói chi đến thế khác?

Sau này, tại California, tôi lại gặp lại bạn nà nghe từ những người bạn ở đây thì nghe có vẻ hơi gần gũi ông bà Nhu, ông Diệm, Ông Cường, ông Thủ.

Tôi đã nói chuyện với sĩ quan tuấn viên Lê Châu Lộc, sau này là nghị sĩ Lê Châu Lộc. Ông Lộc với bạn chủ tịch trung tâm cho biết, ông biết gì nói nấy, có nói có, không nói không. Ông cho biết 6 năm làm sĩ quan tuấn viên cho “ông chủ”, kể cả ông chủ ngày đêm. Trong 6 năm đó chủ gặp bà Nhu trên dưới 10 lần, vì hai ông bà ở khu bên kia dinh Thủ tướng, ít có dịp xúc qua lại. Ông không mấy thích bà Nhu vì giọng nói của bà Nhu lại Bắc, lại Trung và tính nết thì ra cao ngạo. Những lần với tôi thì ông Thủ Diệm thì bà sợ và chủ dễ dãi, khép nép. Không có cái chủ muốn ra vào văn phòng ông Diệm lúc nào thì vào. Bà là người có phong cách, lịch sự và đàng hoàng. Ông đưa ra hai giai thoại liên quan đến bà Nhu.

Một lần xe của bà Nhu vào Dinh trong khi sắp có xe của một vị tướng M xếp đến. Ông Lộc đã yêu cầu xe của bà Nhu nhường lối. Bà Nhu vui vẻ nhường lối trong khi người tài xế của bà thì vẫn khó chịu. Sau đó bà đã vui vẻ chào.

Một lần bạn, ông Lộc với tôi đã không kịp chào bà Nhu. Vì vậy mà việc cũng đến tại “ông chủ”. “Ông chủ” cho biết: Lộc nó là sĩ quan thì chủ chào sĩ quan có cấp cao hơn, hà chủ gì lại phải chào bà Nhu.

Những chỉ tiết như đó cũng cho thấy có nhiều điều u ám tẻ u, bởi bạn mà công việc của chúng ta là chủ “làm việc sinh” thì rõ ràng những điều luận xù xa đó. Những người bạn hai là những người gia Trần Cao Lĩnh.

Những người gia Trần Cao Lĩnh là người đầu tiên chủ nhiệm chính thức chủ nhiệm cho gia đình ông Ngô Đình Diệm trong các buổi lễ chính thức. Vì thế, ông đã nhiều lần ra Huế để chủ nhiệm cho gia đình ông Diệm.

Ông đã kể lại một cách sinh động duyên dáng về những nhân vật thời đó như một câu chuyện hòa. Nhiều nhà văn, nhà báo đã tham dự và được nghe ông kể về những điều này tại tòa soạn báo Nhân

Chàng, khoảng năm 1980. Đó là Mai Thọ, Phạm Đình Chương, Du Tử Lê, Vũ Văn Hà, Thu Châu, v.v...

Theo lời kể của anh Trần Cao Lĩnh, ông đã hỏi tôi đi với gia đình ông Diệm và đi c biết là đi với bà Nhu. Bà Nhu là người phụ nữ chúng ta có ấn tượng, có giáo dục. Có phong cách quý phái, chúng ta có thể thấy trong các xã. Không phải là người bệ vệ, cợt nhả, dâm dăng, mặt nết như những người bạn đã từng gặp.

Tôi hiểu, chỉ các đàn ông như các ông Diệm, ông Nhu, GM Thích mới được phép vào nhà trên dùng cơm. Bà Nhu chúng ta sẽ và khép nép với ông Diệm mà còn có với Giám mục Ngô Đình Thích. Theo hiểu biết gia Trần Cao Lĩnh, Bà Nhu không dám đi vào phòng ông Diệm.

Nhưng phải đi bao nhiêu người có thể hiểu xúc với bà Nhu, hiểu bà Nhu như ông Trần Cao Lĩnh đã rất kính trọng nhân cách con người bà?

Phải thú thực không có bao nhiêu. Không mấy ai biết bà, nhưng ghét bà, khinh miệt bà thì gần như tất cả. Đàn ông ghét đã đành, đàn bà cũng ghét theo. Ghét ngay từ những năm 1955 khi chúng ta có Quốc Hội, chúng ta có Hội Phụ nữ Liên đội hay phụ nữ Bán Quân sự. Đặc biệt nhất đám đông, bà Nhu chỉ là một người phụ nữ “mặt nết”, ăn mặc hạ đẳng, lố lằng với chiếc áo dài kỳ u quái. Phụ nữ chê bai từ cách của bà trong chiếc áo dài kỳ u quái, nhưng không ai bỏ ai, gì thì sinh đẻ nên lo ngại như phụ nữ nhân dân đi ăn mặc theo kiểu áo dài đó.

Đến đầu vào năm 1955, ông Diệm chép miệng than thở: Tôi nghi ngờ, Bà Nhu có làm gì đâu? Không làm cũng chẳng vì bà là một người đàn bà. Lời thì ông nói quá mức, chúng ta trong quan điểm, lập trường, không những như vậy. Đàn ông nào nó chịu được.

Có lẽ chúng ta lại cần đến lời bàn của cả Đoàn Thêm khi nhìn xét về bà Nhu xem sao.

Theo cả Đoàn Thêm:

- Dù không làm hay chưa làm việc gì có hại, người đàn bà không thể tha nhà chồng mà xen vào việc chính quyền.
- Sự ra mắt của bà, đối với một số đông, trái ngược hẳn với hình ảnh của phu nhân Á Đông khiêm nhường, ý nghĩa hơn hầu, của người mẹ và người vợ Việt Nam.
- Nguyên do sâu xa nhất và đích thực nhất, theo cố Đoàn Thêm là nỗi ác cảm với bà là do người đã đỡ đẻ mà lại muợn kho và hách nhất thì quá lắm, không chịu nổi. Đối với ông Nhu thì người ta còn hơn nữa nên chỉ đợi, nhưng đợi với bà thì ngay cả sự xuất hiện của bà cũng không được tán thành hay dung thứ.
- Nên dù trái hay phải, người đàn bà VN muợn với sự theo gương người đàn bà tiên phong (avantgarde) Âu Mỹ, tất cả thay đổi về tâm thức trên mặt đất nước mà nhiều người còn ghê sợ như ngỗ ngược và như người Tây Hy.
- Tâm lý sợ đông như vậy nên nhiều con mắt nhìn thấy như sợ hãi và lại làm cho buốt lòng gay go. Mọi người nói và việc làm của bà đều là như người, nhưng để cho người khác trích nghiệm người.

Biết chắc của chồng bắt đầu từ chỗ đó. Người ghét că ghét, cả mọi ngày mọi người thêm do cái thù thù tam đầu ch, càng thêm một người phu nhân là bà Ngô Đình Nhu.

Nhưng người người mẹ và quý mẹ bà chồng bao nhiêu. Sau khi nghe ông Trần Cao Lĩnh kể về bà, có người đã nghĩ ông nên viết lại về bà Nhu. Vì không ai có thể cách hẳn ông để viết. Nhưng rồi ông cũng đã không làm cho đến khi ông lìa đời. Cũng hiểu được, bệnh với một người “mặt nết” như bà Nhu nó khó lắm. Tôi hiểu.

Ngày như hẳn hai chục nam nữ sinh viên đã tham dự trong phái đoàn Huế đi tham quan dinh Gia Long sau khi hai ông Diệm Nhu bắt thăm sát. Hôm ấy ông đứng đầu với Nguyễn Đức Xuân. Họ chấp nhận gián tiếp như người đi uôi như bà Nhu của Nguyễn Đức Xuân. Tôi chỉ yêu cầu một cô nữ sinh viên trong số họ cho biết như người đi uôi Nguyễn Đức Xuân viết là đúng hay sai. Nói sai dĩ nhiên là không dám nói. Nói đúng thì hóa ra đứng đầu uôi như. Trừ lại khôn ngoan nhất là không như. Không như gì hết.

Theo quý vị đức gi, tôi phải nghĩ thế nào với những sinh viên đã im lặng, không dám lên tiếng với những lời vu cáo của Nguyễn Đức Xuân?

Nhưng nếu chúng ta có thể tạm quên đi tất cả những người đi uôi phi, những lời khen chê, những lời bôi nhọ để bắt với bà ấy để chỉ nhìn lại kể từ tháng 11/1963 đến nay bà Nhu đã làm gì? Đã nói gì? Đã viết gì? Và đã sống như thế nào?

K t sau tháng 11/1963, bà rút lui vào bóng t i. Không nói. C t đ t m i liên l c v i m i ng i tr c nay t ng là nh ng ng i c ng tác v i hai ông Di m và Nhu. M t vài ng i đã có đ p g p bà nh các ông Cao Xuân V , Lê Châu L c đ u nh n th y bà s ng cu c đ i n đ t và s ng ch t v i quá kh đó. Ai hi u đ c tâm tr ng và n i bu n, n i đau c a bà g n 50 năm này?

Và trong th i gian đó, bà đã s ng đúng nh n cách m t ng i ph n ? Nh ng năm tháng y đã t y r a nh ng đ i u hàm oan v ti n b c, con ng i c a bà?

K nh bà đã ch t cùng v i hai anh ông Di m Nhu. Đ i v i bà, cu c s ng đã không còn n a. S im l ng c a bà mang nhi u ý nghĩa: Đ ng cay và t i h n.

Nh ng ai t ng k t án bà thì xin nh r ng n u bà là lo i ng i tham ti n c v , không t cách hay t h n n a trắng hoa, m t n t... Chúng ta s th y m t bà Nhu s ng buông th , quen bi t lung tung, tai ti ng đ lo i sau 01/11/1963.

Nh ng ngay nh ng k thù oán, chuyên đ t đ i u nói x u bà cũng không có đ c b ng c nh nhoi gì đ bôi nh bà.

Bà s ng n đ t m t th i gian Ý r i sang Pháp mua hai căn h nh , m t đ và m t đ cho thuê l y ti n tiêu xài. ngày ngày đi l nhà th , l y kinh nguy n làm l s ng.

M t con ng i nh th , ch u bi t bao đ i u s nh c, bi t bao đ i u t b c, ph n tr c v th thái nhân tình.

Nh n cách y, cách ch n l a l i s ng y, không ph i là đ , không ph i ai cũng làm đ c. Và ch c n nhìn l i nh ng tháng ngày sau 1963, tôi nghĩ th t m y ai đã làm đ c nh bà?

Ng i ta đ n bà đang vi t nh t ký. Mong là nh v y . Ông Lê Châu L c có nói v i tôi là bà vi t nhi u l m. Tôi ch bi t v y.

Trong cu c s ng này, trong su t nh ng năm làm v ông Nhu. Tôi m ng t ng hình nh mô t c a nhi p nh gia Tr n Cao Lĩnh nói t i ánh m t reo vui, âu y m c a ông khi nhìn m con bà Nhu ăn m c chu n b ch p hình. Đ c bi t , ông nuông chi u c u Út.

Đó là m t gia đình êm m.

Ông đã ch t t 02/11/1963.

Ph n bà Nhu đã ch t k t ngày y. Nh ng bà ch t đ n hai l n: ch t cho ông Nhu và n n đ nh t c ng hoà và ch t cho chính bà, cho cu c s ng hi n nay.

Nghĩ đ n hai ng i ph n danh ti ng tài s c trong l ch s Vi t Nam c n đ i là Nam Ph ng Hoàng h u và bà Ngô Đình Nhu, tôi không kh i có chút so sánh và ng m ngùi, th ng ti c cho hai ng i ph n tài s c y mà s ph n dành cho h không kh i b t công.

Tôi quý m n ông Di m, ti c cho ông Nhu và trân tr ng quý m n bà qu ph Ngô Đình Nhu.